

**QUYẾT ĐỊNH**

**Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức  
của Vụ Bưu chính**

**BỘ TRƯỞNG BỘ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG**

Căn cứ Nghị định số 123/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 9 năm 2016 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của bộ, cơ quan ngang bộ và Nghị định số 101/2020/NĐ-CP ngày 28 tháng 8 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 123/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 9 năm 2016;

Căn cứ Nghị định số 48/2022/NĐ-CP ngày 26 tháng 7 năm 2022 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Thông tin và Truyền thông;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Bưu chính và Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1. Vị trí và chức năng**

Vụ Bưu chính là tổ chức thuộc Bộ Thông tin và Truyền thông, thực hiện chức năng tham mưu, giúp Bộ trưởng quản lý nhà nước về bưu chính.

**Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn**

1. Nhiệm vụ chung trong công tác quản lý nhà nước về bưu chính

a) Chủ trì, phối hợp xây dựng và trình Bộ trưởng ban hành hoặc đề Bộ trưởng trình cấp có thẩm quyền ban hành các văn bản quy phạm pháp luật về bưu chính;

b) Chủ trì, phối hợp xây dựng và trình Bộ trưởng ban hành hoặc đề Bộ trưởng trình cấp có thẩm quyền ban hành chiến lược, quy hoạch, kế hoạch phát triển dài hạn, trung hạn, hàng năm, chương trình, đề án, dự án về bưu chính;

c) Hướng dẫn, tổ chức thực hiện, kiểm tra, giám sát việc thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, chiến lược, quy hoạch, kế hoạch, chương trình, dự án, đề án bưu chính đã được phê duyệt theo phân công của Bộ trưởng;

d) Nghiên cứu, đề xuất chính sách phát triển, chia sẻ, sử dụng chung hạ tầng bưu chính, bao gồm: hạ tầng mạng lưới bưu chính, hạ tầng số, hạ tầng dữ liệu trong lĩnh vực bưu chính;

đ) Nghiên cứu, đề xuất chính sách để các doanh nghiệp bưu chính tham gia thúc đẩy chính phủ số, xã hội số, kinh tế số nông nghiệp, nông thôn;

e) Nghiên cứu, đề xuất, điều phối triển khai chuyển đổi số bưu chính; khuyến khích, tạo điều kiện để các doanh nghiệp bưu chính lớn chuyển dịch theo hướng doanh nghiệp công nghệ;

g) Chủ trì hoặc phối hợp xây dựng trình Bộ trưởng ban hành phương án huy động hạ tầng, phương tiện và sử dụng dịch vụ của các doanh nghiệp bưu chính trong trường hợp khẩn cấp theo quy định của pháp luật; chỉ đạo, phối hợp hướng dẫn kiểm tra công tác bảo đảm an toàn, an ninh trong hoạt động bưu chính;

h) Trình Bộ trưởng ban hành quy định về mã bưu chính quốc gia; quản lý, cập nhật cơ sở dữ liệu mã bưu chính quốc gia;

i) Phối hợp xây dựng, hướng dẫn thực hiện các quy định về thuế, phí và lệ phí trong lĩnh vực bưu chính theo quy định của pháp luật;

k) Quản lý về cạnh tranh và giải quyết tranh chấp trong lĩnh vực bưu chính, bảo vệ quyền lợi hợp pháp của doanh nghiệp cung ứng dịch vụ bưu chính và tổ chức, cá nhân sử dụng dịch vụ bưu chính;

l) Tham mưu giúp Bộ trưởng trong công tác phối hợp với các bộ, ngành và địa phương triển khai hoạt động quản lý nhà nước về bưu chính; quản lý nhà nước đối với hoạt động của các hội, hiệp hội về bưu chính;

m) Tham gia xây dựng các tiêu chí, tiêu chuẩn chất lượng, quy chuẩn kỹ thuật quốc gia, định mức kinh tế - kỹ thuật trong lĩnh vực bưu chính;

n) Thu thập, tổng hợp số liệu các chỉ tiêu, báo cáo thống kê về bưu chính; điều tra, khảo sát, thu thập, quản lý, khai thác và cập nhật thông tin, dữ liệu bưu chính và các thông tin, dữ liệu khác phục vụ quản lý nhà nước về bưu chính;

o) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan thực hiện công tác bồi dưỡng, hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ; tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật thuộc lĩnh vực bưu chính;

p) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan thực hiện nghiên cứu khoa học, hợp tác quốc tế trong hoạt động bưu chính theo phân công của Bộ trưởng.

2. Về dịch vụ bưu chính công ích, dịch vụ công ích trong hoạt động phát hành báo chí

a) Chủ trì xây dựng, trình Bộ trưởng ban hành hoặc đề Bộ trưởng trình cấp có thẩm quyền ban hành: danh mục dịch vụ bưu chính công ích, dịch vụ công ích trong hoạt động phát hành báo chí; quy định về giá cước, chất lượng dịch vụ bưu chính công ích, dịch vụ công ích trong hoạt động phát hành báo chí; quy định về

phạm vi dịch vụ bưu chính dành riêng cho doanh nghiệp cung ứng dịch vụ bưu chính công ích; quy định về các dịch vụ bưu chính khác cung ứng trên mạng bưu chính công cộng theo quy định của pháp luật;

b) Chủ trì hướng dẫn, kiểm tra, giám sát doanh nghiệp cung ứng dịch vụ bưu chính công ích thực hiện việc tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính qua dịch vụ bưu chính công ích;

c) Phối hợp với cơ quan liên quan tham mưu quản lý về mạng, giá cước, chất lượng dịch vụ bưu chính phục vụ cơ quan Đảng, Nhà nước.

### 3. Về dịch vụ bưu chính không thuộc dịch vụ bưu chính công ích

a) Thẩm định hồ sơ, trình Bộ trưởng cấp, cấp lại, sửa đổi, bổ sung, thu hồi giấy phép bưu chính theo quy định của pháp luật;

b) Thẩm định hồ sơ, thừa lệnh Bộ trưởng cấp, cấp lại, sửa đổi, bổ sung văn bản xác nhận thông báo hoạt động bưu chính theo quy định của pháp luật;

c) Chủ trì xây dựng, trình Bộ trưởng ban hành quy định về quản lý giá cước, chất lượng dịch vụ bưu chính theo quy định của pháp luật và kiểm tra, đánh giá việc thực hiện.

### 4. Về tem bưu chính

a) Xây dựng, trình Bộ trưởng ban hành các quy định về tem bưu chính, mã số tem bưu chính Việt Nam;

b) Xây dựng, thẩm định, trình Bộ trưởng ban hành Chương trình đề tài tem bưu chính hàng năm, thiết kế mẫu tem bưu chính, quyết định phát hành tem bưu chính theo quy định của pháp luật;

c) Kiểm tra, giám sát việc sản xuất, kinh doanh, tuyên truyền, trưng bày, triển lãm, nhập khẩu, hủy, lưu trữ tem bưu chính; lưu trữ, khai thác và sử dụng các kho tem bưu chính thuộc thẩm quyền quản lý của Bộ Thông tin và Truyền thông theo quy định của pháp luật;

d) Quản lý việc trao đổi tem bưu chính nghiệp vụ với các nước thành viên Liên minh Bưu chính Thế giới và các tổ chức quốc tế; việc tham gia hệ thống mã số tem bưu chính của Liên minh Bưu chính Thế giới;

đ) Chủ trì, phối hợp tổ chức triển lãm tem bưu chính quốc gia, thi thiết kế mẫu tem bưu chính Việt Nam cấp quốc gia; tham gia triển lãm tem bưu chính quốc tế.

5. Quản lý về tổ chức, công chức, tài sản, tài liệu của Vụ theo quy định của pháp luật và phân cấp của Bộ trưởng.

6. Thực hiện các nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật hoặc do Bộ trưởng giao.

### **Điều 3. Cơ cấu tổ chức và biên chế**

Vụ Bưu chính có Vụ trưởng, các Phó Vụ trưởng và các công chức chuyên môn giúp việc.

Vụ trưởng chịu trách nhiệm trước Bộ trưởng và trước pháp luật về kết quả thực hiện chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn được giao.

Phó Vụ trưởng giúp Vụ trưởng chỉ đạo, điều hành các lĩnh vực công tác của Vụ, chịu trách nhiệm trước Vụ trưởng và trước pháp luật về thực hiện nhiệm vụ được phân công.

Nhiệm vụ, quyền hạn của công chức trong Vụ Bưu chính do Vụ trưởng quy định.

Biên chế của Vụ Bưu chính do Bộ trưởng quyết định trong tổng số biên chế hành chính của Bộ được giao.

### **Điều 4. Hiệu lực thi hành**

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

2. Quyết định này thay thế Quyết định số 1438/QĐ-BTTTT ngày 30 tháng 8 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Vụ Bưu chính.

### **Điều 5. Trách nhiệm thi hành**

Chánh Văn phòng, Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ, Vụ trưởng Vụ Bưu chính và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

#### **Nơi nhận:**

- Như Điều 5;
- Bộ trưởng và các Thứ trưởng;
- Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc CP;
- UBND các tỉnh, TP trực thuộc TW;
- Sở TTTT các tỉnh, TP trực thuộc TW;
- Các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ;
- Các doanh nghiệp bưu chính;
- Công TTĐT Bộ TTTT;
- Lưu: VT, TCCB, TXT<sup>(200)</sup>.

**BỘ TRƯỞNG**



**Nguyễn Mạnh Hùng**